|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO****––––––––––––––––––––––————**Số: /BC-TANDTC**(Dự thảo)** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––***Hà Nội, ngày tháng 01 năm 2025* |

**BÁO CÁO**

**Về việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến**

 **dự thảo Luật Phá sản (sửa đổi)**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Tòa án nhân dân tối cao đã tiến hành rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dự án Luật Phá sản (sửa đổi). Kết quả rà soát như sau:

**I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT**

**1.1. Mục đích, yêu cầu rà soát**

Việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến dự án, dự thảo Luật Phá sản (sửa đổi) nhằm đánh giá mức độ phù hợp của dự án, dự thảo Luật Phá sản (sửa đổi) với các quy định của pháp luật hiện hành; để từ đó đề xuất giải pháp bảo đảm tính khả thi và hiệu quả của các quy định liên quan đến dự án, dự thảo Luật Phá sản (sửa đổi); bảo đảm tính tương thích, đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.

**1.2. Phạm vi, nội dung, đối tượng rà soát**

Các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan đến dự án Luật Phá sản (sửa đổi) gồm:

- Hiến pháp năm 2013.

- Bộ luật, Luật: 41 văn bản.

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác: 21 văn bản.

**II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT**

**2.1. Kết quả chung**

 Tổng số văn bản quy phạm pháp luật được rà soát liên quan đến nội dung dự án Luật Phá sản (sửa đổi): Qua rà soát đã xác định được có 62 văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật bao gồm các văn bản sau:

**Danh mục văn bản pháp luật rà soát**

 ***Tổng số các văn bản liên quan được rà soát: 62 văn bản.***

(1) Hiến pháp năm 2013;

(2) Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2024;

 (3) Luật Tổ chức viện kiểm sát năm 2014;

 (4) Luật Doanh nghiệp năm 2020, được sửa đổi, bổ sung năm 2022 (Văn bản hợp nhất Luật Doanh nghiệp số: 07/VBHN-VPQH ngày 25/01/2022);

(5) Luật Đầu tư năm 2020, được sửa đổi, bổ sung năm 2024 (Văn bản hợp nhất Luật Đầu tư số 08/VBHN-VPQH ngày 16/9/2024;

(6) Luật Hợp tác xã năm 2023;

(7) Luật Công đoàn năm 2024;

(8) Bộ luật Lao động năm 2019;

(9) Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024;

(10) Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024;

(11) Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014 (Văn bản hợp nhất Luật Thi hành án dân sự số 09/VBHN-VPQH ngày 25/01/2022 của Văn phòng Quốc hội);

(12) Bộ luật Dân sự năm 2015;

(13) Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2022 (Văn bản hợp nhất Bộ luật Tố tụng dân sự số 24/VBHN-VPQH ngày 29/12/2022 của Văn phòng Quốc hội)

(14) Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Văn bản hợp nhất Bộ luật Hình sự số 01/VBHN-VPQH ngày 10/7/2017 của Văn phòng Quốc hội);

(15) Luật Tố tụng Hành chính năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2019 (Văn bản hợp nhất Luật Tố tụng Hành chính số 30/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019 của Văn phòng Quốc hội);

(16) Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020 (Văn bản hợp nhất Luật xử lý vi phạm hành chính số 31/VBHN-VPQH ngày 07/12/2020 của Văn phòng Quốc hội);

(17) Luật Luật sư năm 2006, sửa đổi, bổ sung năm 2012 (Văn bản hợp nhất Luật luật sư số 03/VBHN-VPQH ngày 31/12/2015 của Văn phòng Quốc hội);

(18) Luật Kế toán năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2019 (Văn bản hợp nhất Luật Kế toán số 14/VBHN-VPQH ngày 04/7/2019 của Văn phòng Quốc hội);

(19) Luật Kiểm toán độc lập năm 2011, được sửa đổi, bổ sung sửa đổi, bổ sung năm 2015 (Văn bản hợp nhất Luật Kiểm toán độc lập số 11/VBHN-VPQH ngày 31/12/2015 của Văn phòng Quốc hội);

(20) Luật Quản lý thuế năm 2019;

(21) Luật Giá năm 2012, được sửa đổi, bổ sung sửa đổi, bổ sung năm 2022 (Văn bản hợp nhất Luật Giá số 15/VBHN-VPQH ngày 08/7/2022 của Văn phòng Quốc hội);

(22) Luật Đấu giá tài sản năm 2016, sửa đổi bổ sung năm 2023, 2024 (Văn bản hợp nhất Luật Đấu giá tài sản số 23/VBHN-VPQH ngày 16/9/2024 của Văn phòng Quốc hội);

 (23) Luật Giám định tư pháp năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2018, 2020 (Văn bản hợp nhất Luật Giám định tư pháp số 01/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020 của Văn phòng Quốc hội);

(24) Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022;

(25) Luật Trọng tài Thương mại năm 2010;

(26) Luật Đất đai năm 2024;

(27) Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

(28) Luật Tương trợ tư pháp năm 2007;

(29) Luật Chứng khoán năm 2019;

(30) Luật An ninh mạng năm 2018;

(31) Luật Giao dịch điện tử năm 2023;

(32) Luật Hòa giải đối thoại năm 2020;

(33) Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam năm 2019;

(34) Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Namnăm 2014*;*

(35) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017;

(36) Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2020 (Văn bản hợp nhất số 06/VBHN-VPQH ngày 15 tháng 7 năm 2020);

(37) Luật số 56/QH ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;

(38) Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 (Văn bản hợp nhất số 37/VBHN-VPQH ngày 07 tháng 12 năm 2020);

(39) Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014.

(40) Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2019 (Văn bản hợp nhất số 22/VBHN-VPQH ngày 16 tháng 12 năm 2019);

 (41) Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

(42) Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/2/2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã

(43) Nghị định số 109/2013/NĐ-CPngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn;

(44) Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã năm 2012;

(45) Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định thi hành [Bộ luật Dân sự](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Quyen-dan-su/Bo-luat-dan-su-2015-296215.aspx) về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ;

(46) Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã;

(47) Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về kiểm toán độc lập đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

(48) Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/6/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

(49) Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động;

(50) Thông tư liên tịch số 15/2011/TTLT-BTP-BNG-TANDTC ngày 15/9/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự của Luật Tương trợ tư pháp.

(51) Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC ngày 19/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định về trình tự, thủ tục tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự.

(52) Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.

(53) Thông tư số 55/1998/TT/BTC ngày 20/4/1998 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý, lệ phí đăng ký kinh doanh hợp tác xã.

***Luật Phá sản năm 2014 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Phá sản***

(1) Luật Phá sản năm 2014;

(2) Nghị định số 22/2015/NĐ-CP Ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản;

(3) Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã;

(4) Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 Về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025.

(5) Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐTP ngày 26/8/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Phá sản;

(6) Thông tư số 01/2015/TT-CA ngày 08/10/2015 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định về quy chế làm việc của các Tổ Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ việc phá sản;

(7) Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề, hoạt động quản lý, thanh lý tài sản; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên;

(8) Thông tư số 31/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xử lý tài sản hình thành từ nhiều nguồn vốn khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giải thể, phá sản;

(9) Thông tư liên tịch số 07/2018/TTLT-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 12/6/2018 của Bộ Tư pháp, VKSND tối cao và Tòa án nhân dân tối cao quy định việc phối hợp trong thi hành quyết định của Tòa án giải quyết phá sản.

**2.2. Kết quả rà soát cụ thể theo các Điều của dự thảo Luật Phá sản (sửa đổi) đối với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành**

- Khoản 3 Điều 3 của Dự thảo Luật có bổ sung quy định “*3. Thủ tục phục hồi, thủ tục phá sản đối với doanh nghiệp bảo hiểm được thực hiện theo quy định của Luật này, trừ trường hợp Luật Kinh doanh bảo hiểm có quy định khác.”* . Quy định này có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022. Do Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 có các quy định đặc thù về thủ tục phục hồi (biện pháp cải thiện - Điều 111; biện pháp can thiệp sớm - Điều 112; biện pháp kiểm soát - Điều 113), thủ tục phá sản doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, thứ tự phân chia tài sản của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm trong trường hợp phá sản (Điều 116) nên thủ tục phục hồi, thủ tục phá sản đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm được thực hiện theo Luật Kinh doanh bảo hiểm. Như vậy, quy định trên phù hợp với các quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022.

- Khoản 12 Điều 5 của Dự thảo Luật có bổ sung đối tượng là người tham gia vụ việc phá sản là “*cổ đông, nhóm cổ đông của công ty cổ phần; thành viên, nhóm thành viên của công ty trách nhiệm hữu hạn*”. Quy định này thể hiện cho cổ đông, nhóm cổ đông, thành viên, nhóm thành viên có quyền biểu quyết tán thành để quyết định các vấn đề về “tổ chức lại, giải thể, phá sản” công ty cổ phần, công ty TNHH hai thành viên trở lên, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Do vậy quy định trên phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã.

- Các khoản 14, 15, 16 Điều 5 của Dự thảo Luật bổ sung các quy định về chi phí phục hồi, phá sản, chi phí Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản, tạm ứng chi phí phục hồi, phá sản:

“***13***. *Lệ phí nộp đơn* ***yêu cầu mở thủ tục phục hồi****, phá sản* (sau đây gọi là lệ phí phục hồi, phá sản) là khoản tiền mà người yêu cầu mở thủ tục phục hồi, phá sản phải nộp để Tòa án thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi, phá sản.

***14.*** *Chi phí phục hồi, phá sản* là khoản tiền phải chi trả cho việc giải quyết ***phục hồi***, phá sản, bao gồm chi phí Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản, chi phí kiểm toán, ***chi phí xác minh tài sản, chi phí bảo quản tài sản, chi phí thẩm định giá tài sản, bán đấu giá tài sản, cưỡng chế thu hồi tài sản***, ***chi phí cho người thực hiện công việc kế toán*** và các chi phí khác theo quy định của pháp luật.

***15***. *Chi phí Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản* là khoản tiền phải chi trả cho việc giải quyết ***phục hồi,*** phá sản của Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản ***bao gồm thù lao Quản tài viên và tiền thưởng theo quy định.***

***16***. ***Tạm ứng chi phí phục hồi, phá sản*** là khoản tiền do Tòa án quyết định tạm ứng, chi phí Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản, ***chi phí thẩm định giá tài sản, chi phí gửi giữ tài sản và chi phí khác theo quyết định của Thẩm phán***.”

Các quy định mới trên được xây dựng phù hợp với các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/6/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Điều 4 Luật Phí và lệ phí quy định: “Điều 4. Lệ phí Tòa án …4. Lệ phí nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản.”

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/6/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chỉ quy định về lệ phí nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản. Quy đinh về lệ phí nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi là quy định mới chưa có quy định tại văn bản quy phạm pháp luật này.

***Kiến nghị, đề xuất:*** Đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn bổ sung quy định về lệ phí nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi.

#### **- Khoản 20 Điều 5 bổ sung quy định:**

***“20. Vụ việc phá sản có yếu tố nước ngoài là vụ việc phá sản thuộc một trong các trường hợp sau đây:***

***a) Người tham gia vụ việc phá sản ở nước ngoài;***

***b) Người tham gia vụ việc phá sản là người nước ngoài hoặc cơ quan, tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật nước ngoài;***

***c) Người tham gia thủ tục phá sản là người Việt Nam nhưng tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã ở nước ngoài.”***

 Các quy định mới trên được xây dựng phù hợp với các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự . Tại điều 464 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định:

“***Điều 464. Nguyên tắc áp dụng***

*…2. Vụ việc dân sự có yếu tố nước ngoài là vụ việc dân sự thuộc một trong các trường hợp sau đây:*

*a) Có ít nhất một trong các bên tham gia là cá nhân, cơ quan, tổ chức nước ngoài;*

*b) Các bên tham gia đều là công dân, cơ quan, tổ chức Việt Nam nhưng việc xác lập, thay đổi, thực hiện hoặc chấm dứt quan hệ đó xảy ra tại nước ngoài;*

*c) Các bên tham gia đều là công dân, cơ quan, tổ chức Việt Nam nhưng đối tượng của quan hệ dân sự đó ở nước ngoài*.”

- Điều 6 của Dự thảo bổ sung quy định “Điều 6. Thẩm quyền của Tòa án nhân dân chuyên biệt Phá sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 8)”

- Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tòa án nhân dân chuyên biệt Phá sản (Mới)

- Điều 8. Thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp cao (mới)

- Điều 9. Thẩm quyền của Tòa án nhân dân tối cao (mới)

- Điều 10. Giải quyết vụ việc phá sản bằng phương thức điện tử

Các quy định mới trên được xây dựng phù hợp với các quy định của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2024 và tương thích với quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

 - Điều 11 của Dự thảo bổ sung quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Thẩm phán tiến hành thủ tục phục hồi, phá sản

***“1. Hướng dẫn chủ nợ, doanh nghiệp, hợp tác xã, người tham gia vụ việc phá sản thu thập, giao nộp tài liệu, chứng cứ trong thủ tục phục hồi, phá sản theo quy định của pháp luật.***

***2.******Hỗ trợ******chủ nợ, doanh nghiệp, hợp tác xã, người tham gia vụ việc phá sản thu thập tài liệu, chứng cứ bằng việc yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tài liệu, chứng cứ theo quy định của pháp luật trong trường hợp các bên đã thực hiện các biện pháp cần thiết nhưng không thu thập được tài liệu, chứng cứ và đề nghị Tòa án hỗ trợ.***

***3. Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp*** *tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc giải quyết yêu cầu* ***thực hiện thủ tục phục hồi,*** *mở thủ tục phá sản theo quy định của pháp luật.*

***4. Tòa án tiếp nhận tài liệu, chứng cứ do cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan cung cấp; người tham gia vụ việc phá sản giao nộp.***

***…15. Quyết định công nhận kết quả hòa giải.”***

Các quy định mới trên được xây dựng phù hợp với các quy định của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2024 quy định tại Điều 15 về việc thu thập tài liệu, chứng cứ trong xét xử, giải quyết vụ án hình sự, vụ án hành chính, vụ việc dân sự và các vụ việc khác thuộc thẩm quyền của Tòa án và phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền của Tòa án công nhận kết quả hòa giải.

 - Điều 12 của Dự thảo quy định bổ sung nội dung sau đây:

**“Điều 12. Từ chối hoặc thay đổi Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ việc phá sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 10)**

…

2. Việc thay đổi Thẩm phán do Chánh án Tòa án quyết định như sau:

***a)*** Trường hợp Thẩm phán phụ trách việc phá sản là Chánh án ***Tòa án nhân dân chuyên biệt Phá sản***thì việc thay đổi Thẩm phán do Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao quyết định. Quyết định thay đổi Thẩm phán của Chánh án ***Tòa án nhân dân cấp cao*** là quyết định cuối cùng.

***b) Trường hợp Thẩm phán phụ trách việc phá sản là Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao thì việc thay đổi Thẩm phán do Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quyết định***. Quyết định thay đổi Thẩm phán của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao là quyết định cuối cùng.”

Quy định này xây dựng thay đổi để phù hợp với quy định của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2024 về Tòa án nhân dân chuyên biệt Phá sản và Điều 56 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

#### “**Điều 56. Quyết định việc thay đổi Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án**

*…c) Thẩm phán là Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao thì do Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quyết định.*”

 *-* Điều 15. Điều kiện hành nghề Quản tài viên (sửa đổi, bổ sung Điều 12);Điều 17. Cá nhân không được hành nghề quản lý, thanh lý tài sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 14); Điều 19. Thu hồi chứng chỉ hành nghề Quản tài viên (Sửa đổi, bổ sung Điều 15)của dự thảo Luật bổ sung một số quy định mới về điều kiện hành nghề quản tài viên. Những quy định mới này sẽ tác động đến các quy định viện dẫn đến các Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Luật Phá sản năm 2014 tại Nghị định số 22/2015/NĐ-CP Ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản về điều kiện được hành nghề Quản tài viên.

 - Điểm k khoản 1 Điều 19 của Dự thảo Luật quy định bổ sung nội dung:

*“****Điều 19. Quyền, nghĩa vụ của Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 16)***

*1. Quản lý tài sản, giám sát hoạt động kinh doanh, thanh lý tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán, gồm:*

*…k) Tổ chức việc định giá, thanh lý tài sản theo quy định của Luật này,* ***trừ trường hợp hàng hóa tồn đọng đã được cơ quan hải quan xử lý theo quy định tại Điều của Luật Hải quan;*** *báo cáo cơ quan thi hành án dân sự, thông báo đến người tham gia thủ tục phá sản có liên quan về việc giao cho cá nhân, tổ chức thực hiện thanh lý tài sản;”*

Quy định mới trên liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Hải Quan về tổ chức việc định giá, thanh lý tài sản đã được dẫn chiếu để loại trừ trường hợp tài sản định giá, thanh lý là hàng hóa theo quy định của Luật Hải quan sửa đổi, bổ sung năm 2022 về “kiểm tra, giám sát hải quan, xử lý hàng hóa tồn đọng”. Điểm a Khoản 6 Điều 58 Luật Hải Quan quy định*:*

*“6. Việc xử lý hàng hóa tồn đọng được thực hiện như sau:*

*a) Đối với hàng hóa tồn đọng, cơ quan hải quan xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp bán hàng hóa tồn đọng thì tiền bán hàng được nộp vào ngân sách nhà nước sau khi trừ các khoản chi phí bán hàng và chi phí lưu cảng, kho, bãi tại doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho, bãi…”*

Quy định bổ sung trên phù hợp, không có mâu thuẫn với quy định của Luật Hải Quan.

- Khoản 7 Điều 19 của Dự thảo Luật quy định Quản tài viên có nhiệm vụ, quyền hạn:

***“7. Tiến hành hòa giải, đề nghị Thẩm phán công nhận kết quả hòa giải.”***

#### Quy định mới trên phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về **công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án.**

 - Điều 23 dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 82 Luật Phá sản 2014, bổ sung nội dung “*đưa chủ khoản nợ có giá trị nhỏ, đại diện người sở hữu trái phiếu tham gia thành viên của Ban đại diện chủ nợ.”*

 Theo khoản 1 và [khoản 3 Điều 4 Luật Chứng khoán 2019](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Chung-khoan/Luat-Chung-khoan-nam-2019-399763.aspx?anchor=dieu_4) quy định:

“*1.* *Chứng khoán là tài sản, bao gồm các loại sau đây:*

*a) Cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ;*

*b) Chứng quyền, chứng quyền có bảo đảm, quyền mua cổ phần, chứng chỉ lưu ký;*

*c) Chứng khoán phái sinh;*

*d) Các loại chứng khoán khác do Chính phủ quy định.*

*…4.* [*Trái phiếu*](https://thuviennhadat.vn/phap-ly-nha-dat/trai-phieu-duoc-chinh-phu-bao-lanh-la-gi-585285.html?utm_source=trang_phap_luat&utm_medium=backlink&utm_campaign=back_link_tvpl&utm_content=6080)*là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần nợ của tổ chức phát hành*.”

 Theo đó người sở hữu trái phiếucũng được coi như là một chủ nợ của doanh nghiệp nên có thể được đề xuất để đưa vào Ban đại diện chủ nợ. Do vậyquy định trên là phù hợp, không có mâu thuẫn với các quy định của Luật Chứng khoán năm 2019.

- Điều 24 của Dự thảo Luật bổ sung quy định mới về quyền, nghĩa vụ của Ban đại diện chủ nợ:

*“1. Trình bày ý kiến về thủ tục phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã.*

*2. Yêu cầu Quản tài* ***viên kiểm tra tình hình tài chính của doanh nghiệp, hợp tác xã*** *sau khi được phê duyệt phương án phục hồi.*

*3. Được cung cấp bản sao tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ việc phá sản.*

*4. Có thể chỉ định thành viên của Ban đại diện chủ nợ là người giám sát sau khi được sự đồng ý của Tòa án giải quyết phá sản.*

*5. Thay mặt cho các chủ nợ thực hiện* ***giám sát hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã*** *theo quy định của luật này.”*

Những quy định mới về quyền của Ban đại diện chủ nợ như trên có liên quan đến các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã. Quy định về Ban đại diện chủ nợ khác với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, quy định này không có mâu thuẫn, chồng chéo với quy định về quyền của “chủ nợ” trong các quy định của Luật Doanh nghiệp (Điều 198, Điều 199, Điều 200, Điều 201); quyền của “chủ nợ” trong các quy định của Luật Hợp tác xã (Điều 92; Điều 93; Điều 94; Điều 95).

***Kiến nghị, đề xuất:*** Đây là quy định đặc thù của Luật Phá sản, đề xuất bổ sung viện dẫn áp dụng trong hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã liên quan đến thủ tục phục hồi, phá sản động của doanh nghiệp, hợp tác xã.

**-** Điều 25 dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 17 của Luật Phá sản 2014, nội dung sửa đổi:

***“Điều 25. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung Điều 17)***

***7. Giám sát việc thực hiện công việc kế toán của người được Tòa án chỉ định thực hiện công việc kế toán.”***

Quy định mới bổ sung tại Điều 25 của Dự thảo phù hợp với quy định tại Luật Kế toán hiện hành. Tại khoản 2 Điều 48 Luật Kế toán quy định:

***Điều 48. Công việc kế toán trong trường hợp giải thể, chấm dứt hoạt động, phá sản***

*...2. Trường hợp đơn vị kế toán bị tuyên bố phá sản thì Toà án tuyên bố phá sản chỉ định người thực hiện công việc kế toán quy định tại khoản 1 Điều này.*

- Điều 26 của Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 18 của Luật Phá sản 2014, bổ sung nội dung:

“***Điều 26. Quyền, nghĩa vụ của người tham gia vụ việc phá sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 18)***

…***3.*** ***Đề nghị Tòa án hỗ trợ thu thập tài liệu, chứng cứ trong trường hợp đã thực hiện các biện pháp cần thiết nhưng không thu thập được tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc thực hiện quyền của mình;***

…6. Được biết và ghi chép, sao chụp tài liệu, chứng cứ do người tham gia thủ tục phá sản khác xuất trình hoặc do ***Quản tài viên*** thu thập, ***trừ tài liệu, chứng cứ có liên quan đến bí mật nhà nước, thuần phong mỹ tục của dân tộc, bí mật nghề nghiệp, bí mật kinh doanh, bí mật cá nhân, bí mật gia đình theo yêu cầu chính đáng của người tham gia thủ tục phá sản…”***

 Quy định mới bổ sung trên tương thích với các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

 - Điều 27 của Dự thảo Luật bổ sung nội dung:

**“Điều 27. Quyền, nghĩa vụ của người nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi (Sửa đổi, bổ sung Điều 19)**

***…5. Nộp lệ phí phục hồi, tạm ứng chi phí phục hồi, trừ trường hợp không phải nộp lệ phí phục hồi, tạm ứng chi phí phục hồi.”***

**-** Điều 28 của Dự thảo Luật bổ sung nội dung:

**“Điều 28. Quyền, nghĩa vụ của người nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 19)**

***…3. Nộp lệ phí phá sản, tạm ứng chi phí phá sản, trừ trường hợp không phải nộp lệ phí phá sản, tạm ứng chi phí phá sản.”***

**Điều 36. Thủ tục nộp lệ phí phá sản, lệ phí phục hồi, tạm ứng chi phí phá sản, tạm ứng chi phí phục hồi (Sửa đổi, bổ sung Điều 38)**

**Điều 39. Xử lý tiền tạm ứng chi phí phục hồi, phá sản (Mới)**

Các quy định được bổ sung trên có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành làNghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/6/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án quy định. Đối với “lệ phí phục hồi” là quy định mới nên chưa có quy định hướng dẫn tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

***Kiến nghị, đề xuất:*** Cần bổ sung thêm quy định “lệ phí phục hồi” tại Điều 4. Lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 .

- Điều 29, Điều 54 của Dự thảo Luật bổ sung nội dung:

***“Điều 29. Quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp, hợp tác xã có nguy cơ mất khả năng thanh toán (Mới)***

***…4. Tạm dừng thanh toán khoản nợ, tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất, tạm hoãn xuất cảnh đối với người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã khi có quyết định mở thủ tục phục hồi.”***

 **“Điều 54. Tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất (mới)**

***Kể từ thời điểm mở thủ tục phục hồi thì doanh nghiệp, hợp tác xã được tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất trong thời gian tối đa 12 tháng theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.”***

Các quy định mới được bổ sung nêu trên có liên quan đến Luật Bảo hiểm xã hội hiện hành, tại Điều 37 của Luật Bảo hiểm xã hội quy định:

“*1. Tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất được quy định như sau:*

*a) Trong trường hợp người sử dụng lao động gặp khó khăn phải tạm dừng sản xuất, kinh doanh dẫn đến việc người lao động và người sử dụng lao động không có khả năng đóng bảo hiểm xã hội thì được tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất trong thời gian tối đa 12 tháng;...”*

Quy định được xây dựng như trên là phù hợp, không mâu thuẫn, chồng chéo với Luật Bảo hiểm xã hội hiện hành.

 - Điều 31 của Dự thảo Luật bổ sung nội dung:

***“Điều 31. Kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ việc phá sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 21)***

*1. Viện kiểm sát kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết* ***vụ việc*** *phá sản, thực hiện các quyền yêu cầu, kiến nghị, kháng nghị theo quy định của Luật này.*

*2. Viện kiểm sát tham gia các phiên họp xem xét kiến nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát; kiểm sát các quyết định giải quyết* ***vụ việc*** *phá sản của Tòa án nhân dân chuyên biệt Phá sản.”*

Quy định này có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân và Bộ luật Tố tụng dân sự. Các quy định mới trên được xây dựng phù hợp với các quy định của Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân và Bộ luật Tố tụng dân sự.

#### - Điều 31 của Dự thảo Luật bổ sung nội dung về cấp, tống đạt, thông báo văn bản trong vụ việc phá sản. Các quy định mới được xây dựng phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (Điều 173. Các phương thức cấp, tống đạt, thông báo văn bản tố tụng) và Luật Giao dịch điện tử hiện hành.

- Điều 32 của Dự thảo Luật bổ sung nội dung:

**“Điều 32. Ủy thác trong việc giải quyết vụ việc phá sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 50)**

…2. Trong quyết định ủy thác phải có ***thông tin*** của người tham gia thủ tục phá sản liên quan đến việc ủy thác và công việc, ***thời hạn*** thực hiện ủy thác.

3. Tòa án nhận được quyết định ủy thác có trách nhiệm thực hiện công việc ***và phải thông báo bằng văn bản nếu không thực hiện được việc ủy thác cho Toà án đã ra quyết định ủy thác.”***

#### Quy định này được xây dựng phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Bộ luật Tố tụng dân sự (**Điều 105. Ủy thác thu thập chứng cứ**).

 - Điều 37 của dự thảo Luật bổ sung nội dung:

**“*Điều 37. Chi phí phục hồi, phá sản, tạm ứng chi phí phục hồi, phá sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 23)***

*…2. Người nộp đơn yêu cầu mở thủ tục* ***phục hồi****, phá sản phải nộp tạm ứng chi phí phục hồi, phá sản, trừ trường hợp người nộp đơn quy định tại điểm b khoản 1 Điều 105 và điểm a khoản 1 Điều 144 của Luật này****.***

***Phương án 1: Tạm ứng chi phí phục hồi, phá sản trong trường hợp người nộp đơn được miễn và trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản theo thủ tục rút gọn theo điểm b khoản 1 Điều 105 và Điều 144 của Luật này được lấy từ nguồn lệ phí đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã. Chính Phủ quy định mức lệ phí đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã và việc sử dụng một phần lệ phí đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã để tạm ứng chi phí phục hồi, phá sản.***

***Phương án 2: Tạm ứng chi phí phục hồi, phá sản trong trường hợp người nộp đơn được miễn và trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản theo thủ tục rút gọn theo điểm b khoản 1 Điều 105 và Điều 144 của Luật này do Ngân sách Nhà nước bảo đảm.”***

Những quy định mới trên có liên quan đến các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Doanh nghiệp, Luật Ngân sách Nhà nước; Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; Thông tư số 55/1998/TT/BTC ngày 20/4/1998 hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý, lệ phí đăng ký kinh doanh hợp tác xã. Do đây là những quy định mới được đề xuất nên chưa có quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên.

***Kiến nghị, đề xuất:***

+ Đối với phương án 1, đề xuất cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn sửa đổi quy định về trích sử dụng một phần lệ phí đăng ký doanh nghiệp và đăng ký kinh doanh hợp tác xã đã được nộp vào Ngân sách nhà nước vào việc “***Tạm ứng chi phí phục hồi, phá sản trong trường hợp người nộp đơn được miễn và trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản theo thủ tục rút gọn theo điểm b khoản 1 Điều 105 và Điều 144 Luật Phá sản”*** .

+ Đối với phương án 2, đề xuất bổ sung quy định của Luật Ngân sách Nhà nước về bảo đảm “***Tạm ứng chi phí phục hồi, phá sản trong trường hợp người nộp đơn được miễn và trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản theo thủ tục rút gọn theo điểm b khoản 1 Điều 105 và Điều 144 Luật Phá sản”.***

**-** Điều 41 của Dự thảo Luật bổ sung nội dung:

**“Điều 41. Xử lý khoản nợ có bảo đảm (Sửa đổi, bổ sung Điều 53)**

***…4. Quản tài viên để xuất thực hiện xử lý tài sản theo quy định tại Điều này.***

***Trường hợp bên nhận bảo đảm không nhận tài sản bảo đảm thì Quản tài viên thanh lý tài sản theo giá thỏa thuận hoặc thực hiện việc tiêu hủy tài sản theo quy định của pháp luật.”***

 **-** Điều 42của Dự thảo Luật bổ sung nội dung:

***“4. Đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty hợp danh, nếu giá trị tài sản không đủ để thanh toán theo quy định tại khoản 1 Điều này thì chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh có nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ theo thứ tự quy định tại khoản 1 Điều này cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản nợ.”***

Quy định trên phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 tại các điều sau:

**+** “***Điều 188. Doanh nghiệp tư nhân***

*1. Doanh nghiệp tư nhân là doanh nghiệp do một cá nhân làm chủ và tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về mọi hoạt động của doanh nghiệp*.”

+ *“****Điều 181. Quyền và nghĩa vụ của thành viên hợp danh***

*2. Thành viên hợp danh có nghĩa vụ sau đây:*

*…đ) Liên đới chịu trách nhiệm thanh toán hết số nợ còn lại của công ty nếu tài sản của công ty không đủ để trang trải số nợ của công ty…”*

- Điều 48của Dự thảo Luật bổ sung nội dung:

**“*Điều 48. Giao dịch bị coi là vô hiệu (Sửa đổi, bổ sung Điều 59)***

*4. Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản có trách nhiệm xem xét giao dịch của* ***doanh nghiệp, hợp tác xã******có nguy cơ mất khả năng thanh toán****, doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán, nếu phát hiện giao dịch quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này,* ***giao dịch vô hiệu theo quy định của Bộ luật Dân sự*** *thì đề nghị Tòa án xem xét tuyên bố giao dịch vô hiệu.”*

Quy định được sửa đổi như trên phù hợp, không có mâu thuẫn, chồng chéo với quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 về Giao dịch dân sự vô hiệu.

- Điều 49của Dự thảo Luật bổ sung nội dung:

“**Điều 49. Tuyên bố giao dịch vô hiệu (Sửa đổi, bổ sung Điều 60)**

1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản, người tham gia ***vụ việc*** phá sản yêu cầu tuyên bố giao dịch vô hiệu hoặc ***Thẩm phán đang giải quyết vụ việc phá sản*** phát hiện giao dịch quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 48 của Luật này, ***giao dịch vô hiệu theo quy định của Bộ luật Dân sự*** thì ***Thẩm phán phải mở phiên họp xem xét tuyên bố giao dịch vô hiệu.***

***Doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Quản tài viên có nghĩa vụ tham gia phiên họp. Trường hợp vắng mặt, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.”***

#### Quy định được bổ sung như trên phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền của Tòa án (**Điều 26. Những tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án…**3. Tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự)

**-** Điều 52 của Dự thảo Luật bổ sung nội dung:

**“*Điều 52. Bù trừ nghĩa vụ (Sửa đổi, bổ sung Điều 63)***

*1. Sau khi Tòa án có* ***quyết định******mở thủ tục phục hồi,*** *quyết định mở thủ tục phá sản, chủ nợ,* ***doanh nghiệp, hợp tác xã có nguy cơ mất khả năng thanh toán*** *và doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán được thực hiện việc bù trừ nghĩa vụ đối với hợp đồng được xác lập trước khi có* ***quyết định******mở thủ tục phục hồi,*** *quyết định mở thủ tục phá sản,* ***trừ trường hợp không được bù trừ nghĩa vụ theo quy định của luật.***

*2. Việc thực hiện bù trừ nghĩa vụ theo quy định tại khoản 1 Điều này* ***không được nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba và*** *phải được sự đồng ý của Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản. Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản báo cáo Thẩm phán về việc thực hiện bù trừ nghĩa vụ…*”

Quy định được bổ sung như trên phù hợp, không có mâu thuẫn, chồng chéo với quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 (Điều 378, 379…)

**-** Điều 55, Điều 59 của Dự thảo Luật bổ sung nội dung:

***“Điều 55. Tạm hoãn xuất cảnh đối với người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã (mới)***

***Sau khi Tòa án ra quyết định mở thủ tục phục hồi, quyết định mở thủ tục phá sản, thì người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã có thể bị áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh.”***

***“ Điều 59. Áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời (Sửa đổi, bổ sung Điều 70)***

*1. Trong quá trình giải quyết yêu cầu mở thủ tục* ***phục hồi****,**phá sản, người có quyền, nghĩa vụ nộp đơn theo quy định tại Điều 68, 101 của Luật này, Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản có quyền yêu cầu* ***Tòa án nhân dân chuyên biệt phá sản*** *có thẩm quyền ra quyết định áp dụng một hoặc một số biện pháp khẩn cấp tạm thời để bảo toàn tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động sau đây:*

*…* ***k) Tạm hoãn xuất cảnh đối với người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã bị mở thủ tục phục hồi, mở thủ tục phá sản;”***

#### Quy định được bổ sung như trên phù hợp, không có mâu thuẫn, chồng chéo với quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (Điều 114. Các biện pháp khẩn cấp tạm thời),Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam (điểm a khoản 1 Điều 28) và Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam (khoản 3 Điều 36).

 - Điều 56 của Dự thảo Luật bổ sung nội dung:

*“****Điều 56. Tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã (sửa đổi, bổ sung Điều 64)***

*…3. Trường hợp hợp tác xã bị tuyên bố phá sản thì việc xử lý* ***quỹ chung không chia,*** *tài sản* ***chung*** *không chia* ***sẽ*** *được thực hiện theo quy định của pháp luật về hợp tác xã.”*

 Quy định được bổ sung như trên phù hợp với quy định của Luật Hợp tác xã năm 2023. Tại khoản 1 Điều 87 và Điều 102 Luật Hợp tác xã quy định:

 *+ “****Điều 87. Quản lý, sử dụng các quỹ***

*1. Quỹ chung không chia được sử dụng để hình thành và phát triển tài sản chung không chia; không được chia cho thành viên trong quá trình hoạt động; được xử lý khi giải thể, phá sản theo quy định tại Điều 101 và Điều 102 của Luật này. Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phải lập sổ theo dõi quỹ chung không chia theo nguồn hình thành…”*

*+ “****Điều 102. Giải quyết phá sản đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã***

*1. Việc giải quyết phá sản đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được thực hiện theo quy định của pháp luật về phá sản.*

*2. Việc xử lý quỹ chung không chia, tài sản chung không chia của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi phá sản được thực hiện như việc xử lý quỹ chung không chia, tài sản chung không chia của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi giải thể theo quy định tại**Điều 101 của Luật này.****”***

 - Khoản 1 Điều 60 của Dự thảo Luật bổ sung nội dung:

 ***“Điều 60. Xử lý việc tạm đình chỉ thi hành án dân sự, giải quyết vụ việc (Sửa đổi, bổ sung Điều 71)***

*1. Trường hợp Tòa án ra quyết định không mở thủ tục phá sản, Tòa án, Trọng tài, cơ quan thi hành án dân sự đã ra* *quyết định tạm đình chỉ theo quy định tại Điều 107 của Luật này ban hành quyết định* ***tiếp tục giải quyết vụ việc, tiếp tục thi hành án.”***

Quy định được bổ sung như trên phù hợp, không có mâu thuẫn, chồng chéo với quy định của Luật Thi hành án dân sự. Khoản 3 Điều 49 Luật Thi hành án dân sự quy định:

***“Điều 49. Tạm đình chỉ thi hành án***

*…3. Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự**ra quyết định tiếp tục thi hành án trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được một trong các quyết định sau đây:*

*…c) Quyết định của Tòa án về việc đình chỉ tiến hành thủ tục phá sản, đình chỉ thủ tục phục hồi hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã lâm vào tình trạng phá sản.”*

 - Khoản 3 Điều 60 của Dự thảo Luật bổ sung nội dung:

***“Điều 60. Xử lý việc tạm đình chỉ thi hành án dân sự, giải quyết vụ việc (Sửa đổi, bổ sung Điều 71)***

***…3. Tòa án đang tiến hành thủ tục phục hồi xem xét báo cáo tình hình giải quyết vụ việc quy định tại khoản 3 Điều 60 của Luật này, khi xét thấy việc giải quyết vụ việc không có trở ngại trong việc thực hiện thủ tục phục hồi thì thông báo cho Tòa án, Trọng tài, cơ quan thi hành án dân sự để tiếp tục giải quyết vụ việc, tiếp tục thi hành án trước khi thông qua phương án phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã.”***

Quy định được bổ sung như trên có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Thi hành án dân sự. Theo đó Điều 49 của Luật Thi hành án dân sự hiện hành cần bổ sung thêm quy định về tiếp tục thi hành án trong trường hợp Tòa án đang tiến hành thủ tục phục hồi xem xét báo cáo tình hình giải quyết vụ việc quy định tại khoản 3 Điều 60 của Luật này, khi xét thấy việc giải quyết vụ việc không có trở ngại trong việc thực hiện thủ tục phục hồi và thông báo cho cơ quan thi hành án dân sự để tiếp tục thi hành án.

- Các quy định từ Điều 64-67 của Dự thảo Luật bổ sung nội dung về hòa giải trong thủ tục phục hồi, phá sản.

Các quy định được bổ sung như trên có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020. Các quy định được bổ sung phù hợp, không có mâu thuẫn, chồng chéo với các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020.

- Điều 68 của Dự thảo Luật là Điều luật mới xây dựng nội dung về người có quyền nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi.

**Điều 68. Người có quyền nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi (mới)**

***1. Khi nhận thấy doanh nghiệp, hợp tác xã có nguy cơ mất khả năng thanh toán thì những người sau đây có quyền nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi đối với doanh nghiệp, hợp tác xã:***

***a) Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã;***

***b) Chủ doanh nghiệp tư nhân, Chủ tịch Hội đồng quản trị của công ty cổ phần, Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, thành viên hợp danh của công ty hợp danh;***

***c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 20% số cổ phần phổ thông trở lên trong thời gian liên tục ít nhất 06 tháng, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu dưới 20% số cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất 06 tháng trong trường hợp Điều lệ công ty quy định;***

***d) Thành viên, nhóm thành viên có số vốn điều lệ chiếm từ 65% trên tổng số vốn điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; thành viên, nhóm thành viên có số vốn điều lệ chiếm dưới 65% trên tổng số vốn điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên trong trường hợp Điều lệ công ty quy định;***

***đ) Thành viên hợp tác xã hoặc người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã thành viên của liên hiệp hợp tác xã;***

***2. Chủ nợ có khoản nợ sẽ đến hạn trong vòng 06 tháng hoặc khoản nợ đã đến hạn nhưng chưa quá 06 tháng kể từ ngày nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi.***

Quy định trên có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã. Quy định trên là quy định mới, không có mâu thuẫn với Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã hiện hành, tuy nhiên chưa có quy định trên trong quy định của các văn bản quy phạm pháp luật trên.

 ***Kiến nghị, đề xuất:*** Đề xuất bổ sung khi sửa đổi Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã.

- Điều 68 của Dự thảo Luật là Điều luật mới, được xây dựng các nội dung sau đây:

**Điều 69. Đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi (*mới)***

***1. Khi yêu cầu Tòa án mở thủ tục phục hồi, người có quyền yêu cầu mở thủ tục phục hồi phải làm đơn yêu cầu.***

***2. Đơn yêu cầu phải có các nội dung chủ yếu sau:***

***a) Thông tin về người yêu cầu và doanh nghiệp, hợp tác xã bị yêu cầu mở thủ tục phục hồi;***

***b) Nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết;***

***c) Thông tin về nguy cơ mất khả năng thanh toán của doanh nghiệp, hợp tác xã bị yêu cầu mở thủ tục phục hồi và chứng cứ chứng minh;***

***d) Quản Tài viên được đề nghị (nếu có);***

***đ) Các nội dung khác mà người yêu cầu thấy cần thiết.***

***3. Trường hợp người nộp đơn là doanh nghiệp, hợp tác xã thì đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi phải kèm theo các giấy tờ, tài liệu sau:***

***a) Báo cáo tài chính của doanh nghiệp, hợp tác xã trong 03 năm gần nhất. Trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã được thành lập và hoạt động chưa đủ 03 năm thì kèm theo báo cáo tài chính của doanh nghiệp, hợp tác xã trong toàn bộ thời gian hoạt động. Báo cáo tài chính của doanh nghiệp, hợp tác xã phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật.***

***b) Bản giải trình nguyên nhân dẫn đến tình trạng có nguy cơ mất khả năng thanh toán; báo cáo kết quả thực hiện các biện pháp khôi phục doanh nghiệp, hợp tác xã (nếu có);***

***c) Bảng kê chi tiết tài sản và thông tin về tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã;***

***d) Kết quả thẩm định giá, định giá giá trị tài sản còn lại (nếu có);***

***đ) Danh sách các khoản nợ, khoản cho vay có bảo đảm, không có bảo đảm, có bảo đảm một phần đến hạn hoặc chưa đến hạn;***

***e) Kế hoạch sắp xếp người lao động và tình hình thanh toán lương, bảo hiểm xã hội và các nghĩa vụ tài chính khác đối với người lao động;***

***g) Giấy tờ, tài liệu liên quan đến việc thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã.***

Quy định trên có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã và Luật Kiểm toán độc lập. Quy định trên là quy định mới, không có mâu thuẫn với Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã và Luật Kiểm toán độc lập hiện hành. Tuy nhiên chưa có quy định trên trong quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã.

 ***Kiến nghị, đề xuất:*** Đề xuất bổ sung khi sửa đổi Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã.

- Các Điều được sửa đổi, bổ sung trong Dự thảo Luật: Điều 70.Phương thức nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi (Mới); Điều 71. Phân công Thẩm phán giải quyết đơn yêu cầu mở thủ tục thủ tục phục hồi; Điều 72. Xử lý đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi (Mới); Điều 73. Thông báo sửa đổi, bổ sung đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi*,* (sửa đổi, bổ sung Điều 34); Điều 75. Trả lại đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi (Sửa đổi, bổ sung Điều 35); Điều 76. Đề nghị xem xét lại, kiến nghị việc trả lại đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi (Sửa đổi, bổ sung Điều 36); Điều 78. Thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi (Sửa đổi, bổ sung Điều 39, 40); Điều 79. Quyết định mở hoặc không mở thủ tục phục hồi (Sửa đổi, bổ sung Điều 42); Điều 80. Thông báo quyết định mở hoặc không mở thủ tục phục hồi (Sửa đổi, bổ sung Điều 43); Điều 81. Giải quyết đề nghị xem xét lại, kháng nghị quyết định mở hoặc không mở thủ tục phục hồi (Sửa đổi, bổ sung Điều 44)… có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành làBộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân về thẩm quyền của Tòa án chuyên biệt Phá sản và thẩm quyền của Viện kiểm sát nhân dân.

Các quy định trên phù hợp, không có mâu thuẫn, chồng chéo với quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân. Tuy nhiên chưa được quy định theo Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân.

***Kiến nghị, đề xuất:*** Đề xuất bổ sung quy định về Viện kiểm sát nhân dân có thẩm quyền đối với thủ tục giải quyết các vụ việc phá sản trong Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân và hướng dẫn thi hành.

**-** Điều 81 của Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 44 của Luật Phá sản năm 2014 nội dung:

**“*Điều 81. Giải quyết đề nghị xem xét lại, kháng nghị quyết định mở hoặc không mở thủ tục phục hồi (Sửa đổi, bổ sung Điều 44)***

*…9. Quyết định của Tổ Thẩm phán là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành* ***và được đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao theo quy định tại khoản 1 Điều 80 của Luật này.”***

#### Quy định mới trên có liên quan đến các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Bộ luật Tố tụng dân sự (**Điều 269. Cấp trích lục bản án; giao, gửi bản án**)và Nghị quyết số: 03/2017/NQ-HĐTP ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc công bố bản án, quyết định của Tòa án trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án. Quy định này có nội dung phù hợp, không mâu thuẫn, chồng chéo với các văn bản quy phạm pháp luật trên.

- Điều 84 của Dự thảo Luật sửa đổi bổ sung Điều 47 của Luật hiện hành nội dung:

“***Điều 84. Hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã sau khi có quyết định mở thủ tục phục hồi (Sửa đổi, bổ sung Điều 47)***

*1. Sau khi có quyết định mở thủ tục* ***phục hồi*** *doanh nghiệp, hợp tác xã vẫn tiếp tục hoạt động kinh doanh, nhưng phải chịu sự giám sát của Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản* ***và Ban đại diện chủ nợ****.*

*2. Trường hợp xét thấy người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã,* ***người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã*** *không có khả năng điều hành, doanh nghiệp, hợp tác xã có dấu hiệu vi phạm khoản 1 Điều 85 của Luật này thì theo đề nghị của* ***Ban đại diện chủ nợ,*** *Hội nghị chủ nợ, Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản* ***hoặc người quy định tại******điểm b******khoản 1 Điều 68 của Luật này,*** *Thẩm phán ra quyết định:*

***Phương án 1:*** *Chỉ định người khác là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã.*

***Phương án 2:*** *Chỉ định người cố vấn để doanh nghiệp, hợp tác xã thực hiện phương án phục hồi hoạt động kinh doanh. Người cố vấn có thẩm quyền tư vấn, phê duyệt một số hoạt động của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã, người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã. Chi phí thù lao cho người cố vấn thực hiện như chi phí thù lao đối với Quản tài viên, doanh nghiệp, quản lý thanh lý tài sản*.”

Quy định trên có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã. Theo đó Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã hiện hành chưa có các quy định mới này, tuy nhiên Dự thảo Luật xây dựng Điều luật trên cơ sở không ảnh hưởng đến quyền giám sát của Ban kiểm soát Công ty cổ phần, Ban kiểm soát của Hợp tác xã. Quy định trên không có mâu thuẫn, chồng chéo với các văn bản quy phạm pháp luật trên.

***Kiến nghị, đề xuất:*** Đề xuất bổ sung khi sửa đổi Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã.

- Điều 85 của Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung nội dung:

**“Điều 85. Hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã bị cấm sau khi có quyết định mở thủ tục phục hồi (Sửa đổi, bổ sung Điều 48)**

1. Sau khi có quyết định mở thủ tục ***phục hồi***, cấm doanh nghiệp, hợp tác xã thực hiện các hoạt động sau:

…b) Thanh toán khoản nợ không có bảo đảm, trừ khoản nợ không có bảo đảm phát sinh sau khi mở thủ tục ***phục hồi*** và trả lương cho người lao động trong doanh nghiệp, hợp tác xã quy định tại điểm c khoản 1 Điều 86 của Luật này;

…***e) Phân chia lợi nhuận hoặc lãi;”***

#### Quy định mới được bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã. Đây là quy định mới chưa có quy định trong Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã, tuy nhiên không có mâu thuẫn, chồng chéo với các văn bản quy phạm pháp luật trên.

- Điều 86 của Dự thảo Luật Sửa đổi, bổ sung Điều 49 Luật Phá sản 2014, bổ sung nội dung:

**“*Điều 86. Giám sát hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã sau khi có quyết định mở thủ tục phục hồi (Sửa đổi, bổ sung Điều 49)***

*1. Sau khi có quyết định mở thủ tục* ***phục hồi****, doanh nghiệp, hợp tác xã phải báo cáo Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản trước khi thực hiện các hoạt động sau:*

*a) Hoạt động liên quan đến việc vay, cầm cố, thế chấp, bảo lãnh, mua bán, chuyển nhượng, cho thuê tài sản; bán, chuyển đổi cổ phần; chuyển quyền sở hữu tài sản;*

***b) Chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp;***

*c) Chấm dứt thực hiện hợp đồng có hiệu lực;*

*d) Thanh toán khoản nợ phát sinh sau khi mở thủ tục phục hồi; trả lương cho người lao động trong doanh nghiệp, hợp tác xã.*

***đ) Thanh toán khoản nợ hoặc nhận thanh toán khoản nợ mà không phù hợp với phương án phục hồi;***

***e) Các giao dịch khác mà không phục vụ lợi ích của doanh nghiệp, hợp tác xã.***

*2. Hình thức báo cáo gồm báo cáo trực tiếp,* ***dịch vụ bưu chính, phương tiện điện tử.”***

#### Quy định mới được bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã. Những quy định mới được bổ sung chưa có quy định trong Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã, tuy nhiên không có mâu thuẫn, chồng chéo với các văn bản quy phạm pháp luật trên.

***Kiến nghị, đề xuất:*** Đề xuất bổ sung khi sửa đổi Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã.

- Điều 87 của Dự thảo Luật Sửa đổi, bổ sung Điều 87 Luật Phá sản 2014, bổ sung nội dung:

#### “**Điều 87. Xây dựng phương án phục hồi hoạt động kinh doanh**(Sửa đổi, bổ sung Điều 87)

***1. Trong thời hạn 02 tháng, trường hợp phức tạp thì không quá 03 tháng kể từ ngày mở thủ tục phục hồi, việc lập phương án phục hồi hoạt động kinh doanh được thực hiện như sau:***

***a) Người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã có nghĩa vụ xây dựng phương án phục hồi hoạt động kinh doanh;***

***b) Chủ nợ không có bảo đảm, chủ nợ có bảo đảm, cổ đông, người sở hữu cổ phần, vốn góp của doanh nghiệp có quyền đề xuất phương án phục hồi hoạt động kinh doanh và gửi cho người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã.***

***Trên cơ sở đề xuất của chủ nợ không có bảo đảm, chủ nợ có bảo đảm, cổ đông, người sở hữu cổ phần, vốn góp của doanh nghiệp, người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã có nghĩa vụ nghiên cứu để xây dựng phương án phục hồi hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã.***

***2. Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này, người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã có nghĩa vụ gửi phương án phục hồi hoạt động kinh doanh cho Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản, chủ nợ cho ý kiến.***

***…4. Trường hợp xét thấy cần thiết, Tòa án có thể yêu cầu các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan, Công đoàn cơ sở hoặc công đoàn cấp trên cơ sở nơi doanh nghiệp, hợp tác xã không có công đoàn cơ sở nêu ý kiến về phương án phục hồi…”***

Những nội dung quy định mới được bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã và Luật Công đoàn.

#### + Quy định tại khoản 1, 2 của Điều luật trên là quy định mới chưa có quy định trong Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã, tuy nhiên không có mâu thuẫn, chồng chéo với các văn bản quy phạm pháp luật trên.

 ***Kiến nghị, đề xuất:*** Đề xuất bổ sung khi sửa đổiLuật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã.

 *+* Quy định tại khoản 4 Điều luật trên phù hợp với quy định của Luật Công đoàn về (điểm a khoản 10 Điều 11 Mục 1 Chương II Luật Công đoàn).

***“Mục 1. Quyền, trách nhiệm của Công đoàn***

***Điều 11. Đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn và người lao động***

*...10. Tổ chức hoạt động hỗ trợ pháp lý cho đoàn viên công đoàn, người lao động. Hình thức hỗ trợ pháp lý bao gồm:*

*a) Tư vấn pháp luật thông qua việc hướng dẫn, đưa ra ý kiến, hỗ trợ soạn thảo văn bản liên quan đến tranh chấp, khiếu nại, vướng mắc pháp luật; hướng dẫn giúp các bên hòa giải, thương lượng, thống nhất hướng giải quyết vụ việc;*

*b) Tham gia tố tụng với tư cách là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp hoặc người bào chữa theo quy định của pháp luật về tố tụng;*

*c) Đại diện ngoài tố tụng trước cơ quan nhà nước có thẩm quyền.”*

- Điều 88 của Dự thảo Luật Sửa đổi, bổ sung Điều 88 Luật Phá sản 2014, bổ sung nội dung:

“**Điều** **88.** **Nội** **dung** **phương** **án** **phục** **hồi** **hoạt** **động** **kinh** **doanh** **(Sửa** **Điều** **88)**

…2. Các biện pháp để phục hồi hoạt động kinh doanh gồm:

…***h) Thay đổi toàn bộ hoặc một phần quyền của người sở hữu vốn góp, người sở hữu cổ phần;***

***i) Việc thanh toán các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước;***

***k) Việc sử dụng khoản lợi nhuận vượt mức dự kiến theo phương án phục hồi hoạt động kinh doanh;***

***l) Việc xử lý các biện pháp bảo toàn tài sản đang được áp dụng;…”***

 Quy định mới được bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã và Luật Quản lý thuế. Đây là những quy định mới được bổ sung, không có quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật trên.

***Kiến nghị, đề xuất:*** Đề xuất bổ sung quy định về khoanh tiền thuế nợ đối với trường hợp doanh nghiệp được mở thủ tục phục hồi kinh doanh tại Tòa án tại các trường hợp được khoanh tiền thuế nợ của Luật Quản lý thuế năm 2019 và đề xuất bổ sung quy định áp dụng đối với doanh nghiệp, hợp tác xã tại khoản h, k của Điều này vào hướng dẫn hoặc sửa đổi Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã.

**-** Điều 92 của Dự thảo Luật Sửa đổi, bổ sung Điều 77 Luật Phá sản 2014, bổ sung nội dung:

“ ***Điều******92. Quyền******tham******gia******Hội******nghị******chủ******nợ (Sửa đổi, bổ sung Điều 77)***

*…2. Đại diện cho người lao động, công đoàn* ***cơ sở****,* ***tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp*** *được người lao động ủy quyền. Trường hợp này đại diện cho người lao động, công đoàn* ***cơ sở, tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp*** *có quyền, nghĩa vụ như chủ nợ*.”

Quy định được sửa đổi, bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Công đoàn năm 2024 (điểm a khoản 10 Điều 11 Mục 1 Chương II Luật Công đoàn năm 2024) và Bộ luật Lao động năm 2019 (khoản 3 Điều 3 Bộ luật Lao động năm 2019[[1]](#footnote-1)). Quy định được xây dựng phù hợp, không có mâu thuẫn chồng chéo với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật trên.

**-** Điều 102 của Dự thảo Luật là điều luật mới, trong đó có nội dung quy định:

***“Điều 102. Hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi (Mới)***

***5. Tòa án không trả lại lệ phí trong các trường hợp đình chỉ giải quyết đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi; Tòa án hoàn trả tạm ứng chi phí phục hồi còn lại cho người đã đóng tạm ứng trong trường hợp tại khoản 1, khoản 3 nếu doanh nghiệp, hợp tác xã không mất khả năng thanh toán và khoản 4 của Điều này.”***

Quy định được bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/6/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Quy định được xây dựng mới chưa có quy định về “lệ phí phục hồi” tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

***Kiến nghị, đề xuất***: Đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14

- Điều 104 của Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 96 Luật Phá sản 2014, bổ sung nội dung:

**“ *Điều 104. Hậu quả pháp lý của việc đình chỉ thủ tục phục hồi hoạt động kinh doanh (Sửa đổi, bổ sung Điều 96)****:*

…***5. Tòa án không trả lại lệ phí trong các trường hợp đình chỉ thủ tục phục hồi; Tòa án hoàn trả tạm ứng chi phí phục hồi còn lại cho người đã đóng tạm ứng trong trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.***

***6. Trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 4 của Điều này thì Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, trừ trường hợp phải thay đổi theo quy định tại Điều 21 của Luật này. Những thủ tục đã được thực hiện hợp lệ trong quá trình phục hồi tương tự như trong quá trình giải quyết đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản mà không có sự thay đổi thì không thực hiện lại. Tạm ứng chi phí phục hồi trong trường hợp này được chuyển sang tiếp tục giải quyết phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã”***

Quy định được sửa đổi, bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Nghị quyết 326 và Pháp lệnh chi phí tố tụng. Nội dung xây dựng phù hợp, không có mâu thuẫn chồng chéo với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật trên.

- Điều 105 của Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 5 Luật Phá sản 2014, bổ sung nội dung:

**Điều 105. Người có quyền, nghĩa vụ nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 5)**

1. Người có quyền nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản, bao gồm:

a) … ***chủ nợ có bảo đảm*** ***nhưng tài sản bảo đảm không còn tồn tại*** có quyền nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản khi hết thời hạn 03 tháng kể từ ngày khoản nợ đến hạn mà doanh nghiệp, hợp tác xã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán;

b) Người lao động, công đoàn cơ sở, ***tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp*** có quyền nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản khi hết thời hạn 03 tháng kể từ ngày phải thực hiện nghĩa vụ trả lương, các khoản nợ khác đến hạn đối với người lao động mà doanh nghiệp, hợp tác xã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán;

***d) Thành viên, nhóm thành viên có số vốn điều lệ chiếm từ 65% trên tổng số vốn điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; thành viên, nhóm thành viên có số vốn điều lệ chiếm dưới 65% trên tổng số vốn điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có quyền nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản khi doanh công ty trách nhiệm hữu hạn mất khả năng thanh toán trong trường hợp Điều lệ công ty quy định;***

***…e) Đại hội đồng cổ đông có quyền biểu quyết yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản tổ chức tín dụng.***

***2.…c) Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã có nghĩa vụ nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản khi doanh nghiệp, hợp tác xã bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã hoặc đang tiến hành thủ tục giải thể mà mất khả năng thanh toán.***

***d) Tổ chức tín dụng có nghĩa vụ nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản sau khi Ngân hàng Nhà nước có văn bản chấm dứt kiểm soát đặc biệt hoặc không áp dụng biện pháp phục hồi khả năng thanh toán hoặc chấm dứt áp dụng biện pháp phục hồi khả năng thanh toán mà tổ chức tín dụng vẫn mất khả năng thanh toán;***

***đ) Bộ Tài chính, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm đã được Bộ Tài chính ban hành văn bản chấm dứt áp dụng biện pháp kiểm soát có nghĩa vụ nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản.”***

### Quy định được sửa đổi, bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã năm 2023, Luật Các tổ chức tín dụng năm 2020, Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022.

+ Nội dung bổ sung tại điểm d khoản 1 của dự thảo Điều luật trên chưa được quy định trong Luật Doanh nghiệp, tuy nhiên quy định trên phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp.

Khoản 5 Điều 59 của Luật Doanh nghiệp quy định “*5. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản khi được số thành viên sở hữu từ 65% vốn điều lệ trở lên tán thành; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.*”

+ Nội dung bổ sung tại điểm e khoản 1 của dự thảo Điều luật trên phù hợp với quy định của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2020.

Tại Điều 67 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2020 quy định:

### *“****Điều 67. Đại hội đồng cổ đông***

*…3. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của tổ chức tín dụng là công ty cổ phần. Đại hội đồng cổ đông có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:*

*s) Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản tổ chức tín dụng;”*

+ Nội dung bổ sung tại điểm d khoản 2 của Dự thảo Điều luật nêu trên phù hợp với quy định của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2020.

“***Điều 203. Phá sản tổ chức tín dụng***

*1. Sau khi Ngân hàng Nhà nước có văn bản chấm dứt kiểm soát đặc biệt hoặc không áp dụng biện pháp phục hồi khả năng thanh toán hoặc chấm dứt áp dụng biện pháp phục hồi khả năng thanh toán mà tổ chức tín dụng vẫn mất khả năng thanh toán, tổ chức tín dụng phải nộp đơn yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản*.”

+ Nội dung bổ sung tại điểm c khoản 2 của dự thảo Điều luật trên chưa được quy định trongLuật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã năm 2023, tuy nhiên quy định trên phù hợp, không có mâu thuẫn với các văn bản quy phạm pháp luật này.

Điểm c khoản 2 Điều 207 Luật Doanh nghiệp quy định:

***Điều 207. Các trường hợp và điều kiện giải thể doanh nghiệp***

*…2. Doanh nghiệp chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác và không trong quá trình giải quyết tranh chấp tại Tòa án hoặc Trọng tài. Người quản lý có liên quan và doanh nghiệp quy định tại điểm d khoản 1 Điều này cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ của doanh nghiệp.”*

Khoản 2 Điều 97 Luật Hợp tác xã năm 2023 quy định:

*“****Điều 97. Các trường hợp giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã***

*…2. Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác và không trong quá trình giải quyết tranh chấp tại Tòa án hoặc Trọng tài. Người đại diện theo pháp luật, Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người giữ chức danh có liên quan trong hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; phải chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại do việc không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định về giải thể tại Luật này.*”

### + Nội dung bổ sung tại điểm đ khoản 2 của Dự thảo Điều luật nêu trên phù hợp với quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022

### *“****Điều 116. Phá sản doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm.***

*1. Sau khi Bộ Tài chính ban hành văn bản chấm dứt áp dụng biện pháp kiểm soát quy định tại**điểm c khoản 11 Điều 113 của Luật này, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm có nghĩa vụ nộp đơn yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản theo quy định của**[Luật Phá sản](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Luat-Pha-san-2014-238641.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank); trường hợp doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm không nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản thì Bộ Tài chính nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản.”*

**-** Điều 107 của Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 32 Luật Phá sản 2014, bổ sung nội dung:

**“Điều 107. Xử lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 32)**

***…b) Trường hợp vừa có đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi, vừa có đơn yêu cầu phá sản thì Thẩm phán xem xét nếu đủ điều kiện thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi thì thông báo cho người nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi về việc nộp lệ phí phục hồi, tạm ứng chi phí phục hồi, trừ trường hợp không phải nộp lệ phí phục hồi, tạm ứng chi phí phục hồi hoặc thực hiện theo quy định tại một trong các điểm d, đ, e khoản này;***

***Trường hợp không đủ điều kiện thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi thì tùy trường hợp mà thực hiện theo quy định tại một trong các điểm a, d, đ, e khoản này;***

***c) Trường hợp sau khi thụ lý đơn yêu cầu phá sản mà có đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi thì Thẩm phán xem xét, yêu cầu người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã xây dựng phương án phục hồi theo quy định tại Điều 87 của Luật này.***

***Người có đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi phải nộp tạm ứng chi phí phục hồi, trừ trường hợp không phải nộp lệ phí phục hồi, tạm ứng chi phí phục hồi;…”***

Quy định được sửa đổi, bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Nghị quyết 326. Nội dung xây dựng phù hợp, không có mâu thuẫn chồng chéo với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật trên.

#### - Khoản 2 Điều 75, Điều 76, khoản 3 Điều 108 của Dự thảo Luật bổ sung nội dung gửi quyết định trả lại đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi và đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản cho Viện kiểm sát nhân dân có thẩm quyền; đề nghị xem xét lại, kiến nghị việc trả lại đơn yêu cầu mở thủ tục hồi, phá sản. Các nội dung được bổ sung phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 **(Điều 192. Trả lại đơn khởi kiện, hậu quả của việc trả lại đơn khởi kiện; Điều 194. Khiếu nại, kiến nghị và giải quyết khiếu nại, kiến nghị về việc trả lại đơn khởi kiện**).

**-** Điều 109 của Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 39, 40 Luật Phá sản 2014, bổ sung nội dung:

**“Điều 109. Thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục thủ tục phá sản** **(Sửa đổi, bổ sung Điều 39, 40)**

…***3. Sau khi Tòa án thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản, các vụ án khởi kiện đối với doanh nghiệp, hợp tác xã chỉ được giải quyết tại Tòa án thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản.”***

Quy định được sửa đổi, bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 về thẩm quyền giải quyết vụ việc dân sự của Tòa án. Quy định trên không mâu thuẫn, chồng chéo với quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Điều 110 của Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 41 Luật Phá sản 2014, nội dung:

**“*Điều 110. Tạm đình chỉ giải quyết yêu cầu doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán thực hiện nghĩa vụ về tài sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 41)***

*Trong thời hạn 05 ngày làm việc,* ***kể từ ngày nhận được thông báo của Tòa án về việc thụ lý vụ việc phá sản****, việc tạm đình chỉ thực hiện nghĩa vụ về tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán được thực hiện như sau:*

*1. Cơ quan thi hành án dân sự phải tạm đình chỉ thi hành án dân sự về tài sản mà doanh nghiệp, hợp tác xã là người phải thi hành án, trừ bản án, quyết định* ***sau đây:***

***a) Bản án, quyết định*** *buộc doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán bồi thường về tính mạng, sức khỏe, danh dự hoặc trả lương cho người lao động;*

***b) Quyết định kê biên tài sản của doanh nghiệp để sung công quỹ nhà nước hoặc để bồi thường cho bị hại, người bị thiệt hại;***

***c) Bản án, quyết định về tài sản của bên thứ ba để bảo đảm nghĩa vụ của doanh nghiệp, hợp tác xã.***

 *Việc tạm đình chỉ được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.* ***Cơ quan thi hành án dân sự phải thông báo kịp thời việc thi hành các bản án, quyết định quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều này cho Tòa án đã thụ lý vụ việc phá sản.”***

Quy định được sửa đổi, bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Thi hành án dân sự. Nội dung được sửa đổi, bổ sung phù hợp, không mâu thuẫn, chồng chéo với quy định của Luật Thi hành án dân sự hiện hành.

- Điều 113 của Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 43 Luật Phá sản 2014, nội dung:

***“Điều 113. Thông báo quyết định mở hoặc không mở thủ tục phá sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 43)***

*Quyết định mở thủ tục phá sản của Tòa án phải được gửi cho người nộp đơn, doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ nợ,* ***người mắc nợ, cổ đông, thành viên công ty, thành viên hợp tác xã, Viện kiểm sát có thẩm quyền****, cơ quan thi hành án dân sự, cơ quan thuế,* ***cơ quan hải quan trong trường hợp doanh nghiệp có hoạt động xuất, nhập khẩu,*** *cơ quan đăng ký kinh doanh nơi doanh nghiệp, hợp tác xã có trụ sở chính,* ***Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong trường hợp doanh nghiệp là công ty đại chúng,*** *đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao**và* ***Ủy ban nhân dân*** *nơi doanh nghiệp, hợp tác xã có trụ sở chính* ***khi hết thời hạn đề nghị xem xét lại, kháng nghị quyết định mở hoặc không mở thủ tục phá sản quy định tại Điều 114 của Luật này mà không có đề nghị xem xét lại, kháng nghị.”***

Quy định được sửa đổi, bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, Luật Hải Quan, Luật Chứng khoán. Các quy định trên phù hợp, không có mâu thuẫn, chồng chéo với các quy định của các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên.

- Điều 114 của Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 44 Luật Phá sản 2014, quy định:

**“Điều 114. Giải quyết đề nghị xem xét lại, kháng nghị quyết định mở hoặc không mở thủ tục phá sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 44)**

1. Trong thời hạn ***10 ngày*** kể từ ngày nhận được quyết định mở hoặc không mở thủ tục phá sản, người tham gia thủ tục phá sản có quyền đề nghị xem xét lại, ***Viện kiểm sát có thẩm quyền*** có quyền kháng nghị quyết định mở hoặc không mở thủ tục phá sản.

2. ***Trong thời hạn 05 ngày làm việc*** kể từ ngày nhận được đơn đề nghị xem xét lại, kháng nghị, Tòa án nhân dân chuyên biệt Phá sảnđã ra quyết định mở hoặc không mở thủ tục phá sản gửi hồ sơ phá sản cho Tòa án nhân dân cấp cao ***thuộc phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ*** giải quyết.

…7. Tổ Thẩm phán có quyền ra một trong các quyết định sau:

a) Giữ nguyên quyết định mở hoặc không mở thủ tục phá sản;

b) Huỷ ***quyết định mở thủ tục phá sản hoặc*** quyết định không mở thủ tục ***phá sản*** và giao cho Tòa án nhân dân chuyên biệt Phá sảnđã ra quyết định không mở thủ tục ***phá sản*** xem xét, giải quyết lại;

***c)*** Hủy quyết định mở thủ tục ***phá sản hoặc quyết định không mở thủ tục phá sản và đình chỉ việc giải quyết vụ việc phá sản;***

***d) Đình chỉ giải quyết việc đề nghị xem xét lại, kháng nghị quyết định mở hoặc không mở thủ tục phá sản trong trường hợp người đề nghị rút đơn đề nghị, Viện kiểm sát có thẩm quyền rút kháng nghị.***

***9***. Quyết định của Tổ Thẩm phán là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành. Quyết định này ***được đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao theo quy định tại Điều 113 của Luật này.”***

Quy định được sửa đổi, bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân.

+ Các quy định trên phù hợp, không có mâu thuẫn, chồng chéo với các quy định Luật Tổ chức Tòa án nhân dân.

+ Quy định về Viện kiểm sát có thẩm quyền trong giải quyết vụ việc phá sản chưa quy định trong Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân.

 ***Kiến nghị, đề xuất:*** Đề xuất bổ sung vào quy định của Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân quy định về Viện kiểm sát nhân dân có thẩm quyền đối ứng với Tòa chuyên biệt Phá sản.

- Điều 118 của Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 44 Luật Phá sản 2014, quy định:

**“*Điều 118. Hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã sau khi có quyết định mở thủ tục phá sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 47)***

*1. Sau khi có quyết định mở thủ tục phá sản, doanh nghiệp, hợp tác xã vẫn tiếp tục hoạt động kinh doanh, nhưng phải chịu sự giám sát của Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản* ***và Ban đại diện chủ nợ****.*

*2. Trường hợp xét thấy người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã không có khả năng điều hành, doanh nghiệp, hợp tác xã có dấu hiệu vi phạm**khoản 1 Điều 119 của Luật này**thì Thẩm phán ra quyết định thay đổi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã đó theo đề nghị của* ***Ban đại diện chủ nợ****, Hội nghị chủ nợ hoặc Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản* ***hoặc người quy định tại******điểm b******khoản 2 Điều 104 của Luật này***.”

+ Quy định được sửa đổi, bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã.

Quy định về thay đổi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã sau khi có quyết định mở thủ tục phá sản chưa có quy định tại Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã.

***Kiến nghị, đề xuất:*** Đề xuất bổ sung vào quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã.

+ Về bổ sung quyền giám sát của Ban đại diện chủ nợ đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã sau khi có quyết định mở thủ tục phá sản chưa có quy định tại Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã.

***Kiến nghị, đề xuất:*** Đề xuất bổ sung vào quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã.

- Điều 124, 132 của Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 85 Luật Phá sản 2014, quy định:

***“Điều 124. Đề nghị, kiến nghị xem xét lại và giải quyết đề nghị, kiến nghị xem xét lại Nghị quyết của Hội nghị chủ nợ (Sửa đổi, bổ sung Điều 85)***

*1. Trường hợp không đồng ý với Nghị quyết của Hội nghị chủ nợ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Nghị quyết của Hội nghị chủ nợ, người có quyền, nghĩa vụ tham gia Hội nghị chủ nợ có quyền gửi đơn đề nghị, Viện kiểm sát nhân dân* ***có thẩm quyền*** *có quyền kiến nghị với Chánh án Tòa án nhân dân* ***chuyên biệt Phá sản*** *đang giải quyết phá sản xem xét lại Nghị quyết của Hội nghị chủ nợ.*

*2. Văn bản đề nghị, kiến nghị có các nội dung chủ yếu sau:*

*a) Tên, địa chỉ của người đề nghị, Viện kiểm sát kiến nghị;*

*b) Nội dung đề nghị, kiến nghị.*

*3. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, kiến nghị, Chánh án Tòa án nhân dân* ***chuyên biệt Phá sản*** *đang giải quyết phá sản xem xét và ra một trong các quyết định sau:*

*a) Không chấp nhận đề nghị, kiến nghị;*

*b) Tổ chức lại Hội nghị chủ nợ.*

*4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định, quyết định giải quyết đề nghị, kiến nghị được gửi cho Viện kiểm sát nhân dân* ***có thẩm quyền*** *và người có quyền, nghĩa vụ tham gia Hội nghị chủ nợ.”*

***“Điều 132. Giải quyết đơn đề nghị, kháng nghị quyết định tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản (sửa đổi Điều 112)***

*1. Ngay sau khi nhận được hồ sơ về phá sản kèm theo đơn đề nghị, kháng nghị, Tòa án nhân dân cấp cao**chỉ định một tổ gồm 03 Thẩm phán xem xét, giải quyết đơn đề nghị, kháng nghị quyết định tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản và gửi hồ sơ vụ việc phá sản cho* ***Viện kiểm sát có thẩm quyền*** *.*

*2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ vụ việc phá sản do Tòa án chuyển đến,* ***Viện kiểm sát có thẩm quyền*** *phải trả lại hồ sơ cho Tòa án.”*

Quy định được sửa đổi, bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Tổ chức Tòa án nhân dân và Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân. Quy định trên phù hợp, không có mâu thuẫn, chồng chéo với quy định của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân. Tuy nhiên quy định trên chưa được quy định tại Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân.

***Kiến nghị, đề xuất:*** Đề xuất bổ sung vào quy định của Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân quy định về Viện kiểm sát nhân dân có thẩm quyền đối ứng với Tòa chuyên biệt Phá sản.

- Điều 128 của Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 108 Luật Phá sản 2014, quy định:

***“Điều 128. Quyết định tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 108)***

*1. Quyết định tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản phải có các nội dung chủ yếu sau:*

*a)* ***Thông tin về Tòa án nhân dân chuyên biệt Phá sản, Thẩm phán tiến hành thủ tục phá sản;***

***b) Thông tin về doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản;***

*…****e) Thu hồi nợ và xử lý đối với tài sản cầm cố, thế chấp, bảo lãnh;***

***g) Chỉ định người thực hiện công việc kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán;”***

Quy định được sửa đổi, bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Kế toán. Quy định trên phù hợp, không có mâu thuẫn với quy định của Luật Kế toán hiện hành.

+ Khoản 2 Điều 48 Luật Kế toán quy định

*“****Điều 48. Công việc kế toán trong trường hợp giải thể, chấm dứt hoạt động, phá sản***

*...2. Trường hợp đơn vị kế toán bị tuyên bố phá sản thì Toà án tuyên bố phá sản chỉ định người thực hiện công việc kế toán quy định tại khoản 1 Điều này.”*

- Điều 135 của Dự thảo Luật quy định:

**“Điều 135. Điều kiện áp dụng thủ tục phục hồi rút gọn (Mới)**

***Trong quá trình giải quyết yêu cầu phục hồi, Thẩm phán xem xét áp dụng thủ tục phục hồi rút gọn khi doanh nghiệp, hợp tác xã có đủ các điều kiện sau đây:***

***- Phương án 1: (1) Doanh nghiệp, hợp tác xã nhỏ, siêu nhỏ và có dưới 20 chủ nợ không có bảo đảm hoặc (2) doanh nghiệp, hợp tác xã nhỏ, siêu nhỏ và có tổng các khoản nợ phải thanh toán không lớn (dưới 10 tỷ đồng).***

***- Phương án 2: (1) Doanh nghiệp, hợp tác xã có dưới 10 chủ nợ không có bảo đảm và có dưới 200 người lao động hoặc (2) doanh nghiệp, hợp tác xã nhỏ, siêu nhỏ được xem xét áp dụng thủ tục phá sản rút gọn.”***

Quy định được sửa đổi, bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/2/2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã. Quy định trên phù hợp, không có mâu thuẫn với các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên.

**-** Điều 136 của Dự thảo Luật quy định:

**“*Điều 136. Trình tự, thủ tục giải quyết phục hồi theo thủ tục rút gọn (Mới)***

***…3. Người nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phục hồi theo thủ tục rút gọn phải nộp lệ phí phục hồi bằng ½ mức lệ phí giải quyết thủ tục phục hồi thông thường.”***

Quy định được sửa đổi, bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/6/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đây là quy định về lệ phí phục hồi là quy định mới nên Nghị quyết trên chưa có quy định về nội dung này.

***Kiến nghị, đề xuất:*** Bổ sung quy định về lệ phí giải quyết thủ tục phục hồi rút gọn.

**-** Điều 138 của Dự thảo Luật quy định:

***“Điều 138. Chỉ định quản tài viên trong thủ tục phục hồi rút gọn (Mới)***

***…2. Chủ nợ là người giám sát theo quy định tại khoản 2 Điều 99 của Luật này cùng với Tòa án giám sát việc xây dựng, thực hiện phương án phục hồi hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã trong thủ tục phục hồi rút gọn.”***

Quy định được sửa đổi, bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Doanh nghiệp. Bổ sung quy định này không có mâu thuẫn, chồng chéo với quy định về quyền của “chủ nợ” trong các trường hợp chia, tách, hợp nhất doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp (Điều 198, Điều 199, Điều 200, Điều 201).

- Điều 146, 147 của Dự thảo Luật bổ sung nội dung về “***áp dụng biện pháp phục hồi khả năng thanh toán***”

***“Điều 146. Quyền, nghĩa vụ nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 98)***

*Sau khi Ngân hàng Nhà nước có văn bản chấm dứt kiểm soát đặc biệt hoặc không áp dụng biện pháp phục hồi khả năng thanh toán hoặc chấm dứt* ***áp dụng biện pháp phục hồi khả năng thanh toán*** *mà tổ chức tín dụng vẫn mất khả năng thanh toán thì những người sau đây có quyền, nghĩa vụ nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản:*

*1. Người quy định tại các điểm a, b, đ, e khoản 1 Điều 105 của Luật này;*

*2. Tổ chức tín dụng có nghĩa vụ nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản.”*

***“Điều 147. Thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với tổ chức tín dụng (Sửa đổi, bổ sung Điều 99)***

*Tòa án nhân dân chuyên biệt Phá sản thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản tổ chức tín dụng khi đã có văn bản chấm dứt kiểm soát đặc biệt hoặc không áp dụng biện pháp phục hồi khả năng thanh toán hoặc văn bản chấm dứt áp dụng* ***biện pháp phục hồi khả năng thanh toán*** *của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mà tổ chức tín dụng vẫn mất khả năng thanh toán."*

Quy định được sửa đổi, bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Các tổ chức tín dụng. Quy định trên phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 203 Luật Các tổ chức tín dụng.

***“Điều 203. Phá sản tổ chức tín dụng***

*1. Sau khi Ngân hàng Nhà nước có văn bản chấm dứt kiểm soát đặc biệt hoặc không áp dụng* ***biện pháp phục hồi khả năng thanh toán*** *hoặc chấm dứt áp dụng biện pháp phục hồi khả năng thanh toán mà tổ chức tín dụng vẫn mất khả năng thanh toán, tổ chức tín dụng phải nộp đơn yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản.”*

- Điều 148, 149 của dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 100, 101 của Luật Phá sản 2014 về hoàn trả khoản vay đặc biệt. Bổ sung nội dung:

*“****Điều 148.******Hoàn trả khoản vay đặc biệt (Sửa đổi, bổ sung Điều 100)***

*Tổ chức tín dụng được vay đặc biệt của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,* ***tổ chức bảo hiểm tiền gửi,*** *tổ chức tín dụng khác theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng mà bị tuyên bố phá sản thì phải hoàn trả khoản vay đặc biệt này cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,* ***tổ chức bảo hiểm tiền gửi,*** *tổ chức tín dụng khác trước khi thực hiện việc phân chia tài sản theo quy định tại Điều 149 của Luật này.”*

**“*Điều 149. Thứ tự phân chia tài sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 101)***

*1. Việc phân chia giá trị tài sản của tổ chức tín dụng thực hiện theo thứ tự như sau:*

*a) Chi phí phá sản;*

*b) Khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người lao động, quyền lợi khác theo hợp đồng lao động và thoả ước lao động tập thể đã ký kết;*

*c) Khoản tiền gửi* ***sau khi trừ đi số tiền đã được tổ chức bảo hiểm tiền gửi chi chả cho người gửi tiền****; khoản tiền tổ chức bảo hiểm tiền gửi phải trả cho người gửi tiền tại tổ chức tín dụng phá sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm tiền gửi và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam*;…”

Quy định được sửa đổi, bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Các tổ chức tín dụng. Quy định trên phù hợp với quy định tại khoản 1, 2 Điều 190, khoản 2 Điều 192 và khoản 1 Điều 194 Luật Các tổ chức tín dụng.

### *“****Điều 190. Tổ chức thực hiện phương án phá sản***

*1. Sau khi phương án phá sản đã được phê duyệt, tổ chức bảo hiểm tiền gửi có trách nhiệm phối hợp với tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt chi trả bảo hiểm tiền gửi cho người gửi tiền theo phương án phá sản.*

*2. Trường hợp số tiền trong quỹ dự phòng nghiệp vụ của tổ chức bảo hiểm tiền gửi không đủ chi trả cho người gửi tiền theo quy định tại khoản 1 Điều này, Ngân hàng Nhà nước cho tổ chức bảo hiểm tiền gửi vay đặc biệt.*

*Tổ chức bảo hiểm tiền gửi xây dựng phương án tăng phí bảo hiểm tiền gửi để bù đắp phần vay đặc biệt; sử dụng tiền trả nợ vay đặc biệt của tổ chức tín dụng, nguồn thu từ bán giấy tờ có giá do tổ chức bảo hiểm tiền gửi nắm giữ, từ thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng vay đặc biệt, phí bảo hiểm tiền gửi để ưu tiên hoàn trả nợ vay đặc biệt cho Ngân hàng Nhà nước….”*

###  *“****Điều 192. Các trường hợp được vay đặc biệt***

*…2. Ngân hàng thương mại, ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô được vay đặc biệt từ tổ chức bảo hiểm tiền gửi theo quy định của pháp luật về bảo hiểm tiền gửi.”*

### *“****Điều 194. Nguyên tắc xử lý khoản vay đặc biệt***

*1. Khoản vay đặc biệt được ưu tiên hoàn trả trước tất cả các khoản nợ, nghĩa vụ tài chính khác, kể cả các khoản nợ, nghĩa vụ tài chính có tài sản bảo đảm của bên vay đặc biệt.”*

 - Dự thảo Luật bổ sung các quy định về Yêu cầu nước ngoài hỗ trợ vụ việc phá sản, hỗ trợ vụ việc phá sản nước ngoài, thủ tục công nhận và cho thi hành bản án, quyết định về phá sản của Tòa án nước ngoài tại các Chương VII, VIII, IX của Dự thảo Luật. Các quy định được bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật tương trợ tư pháp năm 2007, Thông tư liên tịch số 15/2011/TTLT-BTP-BNG-TANDTC ngày 15/9/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự của Luật Tương trợ tư pháp, Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC ngày 19/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định về trình tự, thủ tục tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự. Các quy định được bổ sung phù hợp, không có mâu thuẫn, chồng chéo với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành nêu trên.

- Điều 167 của Dự thảo Luật bổ sung nội dung:

**“Điều 167. Thủ tục thi hành quyết định tuyên bố phá sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 120)**

***1. Tòa án đã ra quyết định tuyên bố phá sản chuyển giao quyết định tuyên bố phá sản cho Cơ quan thi hành án có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định tuyên bố phá sản có hiệu lực. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định tuyên bố phá sản, Cơ quan Thi hành án dân sự có trách nhiệm chủ động ra quyết định thi hành, phân công Chấp hành viên thi hành đối với các khoản phí, lệ phí và liên quan đến tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản trong quyết định tuyên bố phá sản, thanh toán tiền thanh lý tài sản. Đối với khoản thu hồi nợ cho các chủ nợ trong quyết định tuyên bố phá sản, cơ quan Thi hành án dân sự ra quyết định thi hành khi có đơn yêu cầu.”***

Quy định được bổ sung có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Thi hành án dân sự. Quy định phù hợp, không có mâu thuẫn với quy định của Luật Thi hành án dân sự hiện hành.

- Điều 168 của Dự thảo Luật bổ sung quy định trên có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Đất đai năm 2024 và Luật Thi hành án dân sự.

+ Dự thảo bổ sung “4. Tài sản mà Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản không thực hiện được việc thanh lý ***hoặc chỉ thanh lý được một phần tài sản*** sau 02 năm kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu của Chấp hành viên theo quy định tại khoản 2 Điều này thì Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản phải chấm dứt việc thanh lý tài sản và bàn giao toàn bộ giấy tờ, tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản cho cơ quan thi hành án dân sự xử lý, thanh lý tài sản theo quy định của pháp luật”. Trường hợp quyền sử dụng đất của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi giải thể, phá sản thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Luật Đất đai năm 2024, Nhà nước sẽ tiến hành thu hồi đất đối với một số loại đất được Nhà nước hỗ trợ, chỉ thanh lý được tài sản trên đất. Nội dung bổ sung theo quy định trên phù hợp với quy định của Luật Đất đai năm 2024.

Điểm a khoản 2 Điều 36Luật Đất đai năm 2024 quy định:

***“Điều 36. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức kinh tế nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất; quyền sử dụng đất của tổ chức kinh tế khi giải thể, phá sản***

*2. Quyền sử dụng đất của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi giải thể, phá sản thực hiện theo quy định sau đây:*

*a) Đối với đất được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất; được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất, do mua tài sản gắn liền với đất hoặc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất hợp pháp từ người khác mà tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền mua tài sản gắn liền với đất, tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất có nguồn gốc do Nhà nước hỗ trợ thì Nhà nước thu hồi đất đó theo quy định của Luật này và pháp luật về hợp tác xã;”*

+ Dự thảo sửa đổi nội dung “*Trường hợp trong thời hạn 02 năm, Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản không thực hiện được việc thanh lý thì Thẩm phán quyết định chuyển giao việc thanh lý tài sản cho Cơ quan thi hành án dân sự tiếp tục thực hiện việc thanh lý tài sản*” không có mâu thuẫn với quy định của Luật Thi hành án dân sự hiện hành.

- Điều 171 của dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 124 quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung:

**“Điều 171. Bán tài sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 124)**

3. Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản bán đấu giá tài sản thanh lý trong các trường hợp sau:

***a) Tổ chức bán đấu giá từ chối ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản;***

…***Việc đấu giá tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.***

…***6. Trường hợp bán đấu giá tài sản lần đầu không thành thì chấp hành viên quyết định giảm giá tài sản để tiếp tục bán đấu giá. Từ sau lần giảm giá thứ hai trở đi mà không có người tham gia đấu giá, trả giá hoặc bán đấu giá không thành thì người được phân chia tài sản theo thứ tự phân chia tài sản theo quyết định của Tòa án có quyền được nhận tài sản bán đấu giá. Trường hợp không có người nhận tài sản bán đấu giá thì chấp hành viên thanh lý tài sản theo giá thỏa thuận hoặc thực hiện việc tiêu hủy tài sản theo quy định của pháp luật.***

 ***Trường hợp có nhiều người nhận tài sản thì tài sản sẽ được thanh lý cho người trả giá cao nhất hoặc theo thỏa thuận của họ hoặc tài sản bị tiêu hủy theo quy định của pháp luật.***

***7. Người trúng đấu giá tài sản gắn liền với đất được ưu tiên tiếp tục được nhà nước giao đất cho sử dụng theo đúng mục đích giao đất ban đầu. Trường hợp nhà nước giao quyền sử dụng đất cho cơ quan, tổ chức, cá nhân khác thì cơ quan, tổ chức, cá nhân đó có nghĩa vụ thanh toán cho người trúng đấu giá giá trị tài sản gắn liền với đất.***

***8. Cơ quan, tổ chức, cá nhân được nhà nước giao quyền sử dụng đất là tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã có nghĩa vụ thanh toán cho doanh nghiệp, hợp tác xã giá trị tài sản gắn liền với đất.***

Quy định bổ sung nêu trên có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Đấu giá tài sản, Luật Đất đai. Quy định được bổ sung phù hợp, không có mâu thuẫn, chồng chéo với quy định của Luật Đấu giá tài sản, Luật Đất đai hiện hành.

- Điều 173 của Dự thảo Luật bổ sung nội dung:

**“Điều 173. Đình chỉ thi hành quyết định tuyên bố phá sản (Sửa đổi, bổ sung Điều 126)**

3.Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự báo cáo Tòa án đã giải quyết phá sản và thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan về việc ***đã thi hành xong quyết định tuyên bố phá sản.”***

Quy định bổ sung nêu trên có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Thi hành án dân sự. Khoản 1 Điều 137 Luật Thi hành án dân sự quy định:

***“Điều 137. Tạm đình chỉ, đình chỉ và khôi phục thi hành án đối với người phải thi hành án là doanh nghiệp, hợp tác xã bị lâm vào tình trạng phá sản***

*…Sau khi ra quyết định tạm đình chỉ thi hành án, Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự thông báo cho Tòa án đang giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản về kết quả thi hành án đối với doanh nghiệp, hợp tác xã bị lâm vào tình trạng phá sản.”*

- Điều 177 của Dự thảo Luật được xây dựng mới có nội dung:

**“Điều 177. Trách nhiệm của một số cơ quan trong thủ tục phục hồi, phá sản (Mới)**

***Các cơ quan có liên quan trong quá trình Tòa án giải quyết phá sản như Ngân hàng, cơ quan thuế, cơ quan bảo hiểm, Ủy ban nhân dân, cơ quan hải quan có trách nhiệm thi hành các quyết định của Thẩm phán phù hợp với quy định của Luật này.”***

Quy định bổ sung nêu trên có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật hiện hành là Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Quản lý thuế, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hải quan. Quy định trên phù hợp, không có mâu thuẫn với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành nêu trên.

Trên đây là Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự án Luật Phá sản (sửa đổi). Tòa án nhân dân tối cao kính trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến./.

*(Phụ lục - văn bản quy phạm pháp luật được rà soát liên quan đến dự thảo Luật Phá sản (sửa đổi) đính kèm)*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như kính trình;- Uỷ ban Pháp luật của Quốc hội;- Uỷ ban Kinh tế của Quốc hội;- Văn phòng Quốc hội;- Văn phòng Chính phủ;- Uỷ ban Trung ương MTTQVN;- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;- Bộ Tư pháp;- Bộ Công an;- Bộ Tài chính;- Bộ Nội vụ;- Bộ Ngoại giao;- Lưu: VT, Vụ PC&QLKH-P2. | **KT. CHÁNH ÁN** **PHÓ CHÁNH ÁN****Phạm Quốc Hưng** |

1. **Bộ luật Lao động năm 2019.** **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

...3. *Tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở* là tổ chức được thành lập trên cơ sở tự nguyện của người lao động tại một đơn vị sử dụng lao động nhằm mục đích bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động trong quan hệ lao động thông qua thương lượng tập thể hoặc các hình thức khác theo quy định của pháp luật về lao động. Tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở bao gồm công đoàn cơ sở và tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-1)